

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **193/2021/HS-ST**

Ngày: 10/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Đức Minh
2. Ông Hoàng Văn Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Lê Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Hạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 199/2021/TLST-HS ngày 26/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2021/QĐXXST-HS ngày 23/8/2021 đối với các bị cáo:

1) Họ và tên: **PHẠM TUẤN L**, sinh năm 1989; giới tính: nam; HKTT: xóm Ph, xã Th, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị X1; **Tiền án, tiền sự:** Không (theo Danh chỉ bản số 289 ngày 30/4/2021 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và Trích lục tiền án, tiền sự số 132412/PV06 ngày 29/6/2021); Bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 20/4/2021, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam; Vắng mặt tại phiên tòa.

2) Họ và tên: **TRẦN ĐỨC TH**, sinh năm 1997; giới tính: nam; HKTT: xóm H, xã S, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; con ông Trần Đức B và bà Nguyễn Kim X2; vợ là Nguyễn Thị Minh P, có 01 con sinh năm 2017; theo Danh chỉ bản số 290 ngày 30/4/2021 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và Trích lục tiền án, tiền sự số 132393/PV06 ngày 29/6/2021 thì bị cáo có **01 tiền án:**

Bản án số 78/2018/HSST ngày 05/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/12/2019; ***tiền sự***: Không; Bất khả cấp, tạm giữ từ ngày 20/4/2021, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 19/4/2021, Phạm Tuấn L ngồi uống nước cùng Trần Đức Th tại khu vực phố Trần Cung, Hà Nội thì L hỏi vay Th 500.000 đồng để đi mua ma túy sử dụng. Khi vay, L nói với Th sẽ mua ma túy để L và Th cùng sử dụng chung. Th đồng ý và đưa cho L 500.000 đồng. Sau đó, Th lên xe máy của L để đi mua ma túy. Khi đến khu vực cầu Mai Động, L bảo Th xuống xe đợi, còn L điều khiển xe máy vào khu vực gần đó để mua của một người phụ nữ không quen biết 01 túi nilon bên trong đựng ma túy đá với giá 400.000 đồng, còn 100.000 đồng L đã sử dụng để nạp thẻ game. Sau đó, L cất gói ma túy vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi ra nói cho Th biết về việc đã mua được ma túy rồi lên xe chở Th đi tìm nơi sử dụng. Đến khu vực cầu Vĩnh Tuy, L dừng lại và đòi cho Th cầm lái chở L.

Vào khoảng 00 giờ 35 phút ngày 20/4/2021, khi Th chở L đi đến khu vực trước cửa số nhà 18 phố Phú Viên, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an phường Bồ Đề phối hợp cùng C3D2-PK02E Trung đoàn Cảnh sát cơ động – Công an thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ, kiểm tra phát hiện bên trong túi quần phía trước bên phải của L có 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, L khai tinh thể màu trắng trong gói nilon nêu trên là ma túy do L mua để sử dụng chung với Th. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ niêm phong tang vật và đưa L, Th về trụ sở để điều tra làm rõ.

Vật chứng và tài sản thu giữ gồm:

- Thu giữ của Phạm Tuấn L: 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7+ đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu Jupiter màu đen xám BKS 89H8-1073;
- Thu giữ của Trần Đức Th: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám đã qua sử dụng.

Kết luận giám định số 3233 ngày 26/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy Methamphetamine, khối lượng: 0,369 gam.*

Bản cáo trạng số 202/CT-VKS-LB ngày 22/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố các bị cáo Phạm Tuấn L và Trần Đức Th về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá vai trò cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 (đối với bị cáo Th) các Điều 17, 58 BLHS, Điều 290 BLTTHS. Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn L mức án từ 20 đến 24 tháng tù, xử phạt bị cáo Trần Đức Th từ 22 đến 26 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) do các bị cáo không có thu nhập ổn định.

Xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 của BLTTHS: tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo; trả lại cho các bị cáo 02 chiếc điện thoại di động đã thu giữ vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các bị cáo Phạm Tuấn L và Trần Đức Th do đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng các bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1.2] Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, các bị cáo giữ nguyên quan điểm như đã khai trong quá trình điều tra, truy tố; nhận thức và hối hận về hành vi do mình đã thực hiện và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo có trong hồ sơ phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Trần Đức Th và Phạm Tuấn L cùng rủ nhau đi mua ma túy với mục đích để sử dụng, vào

hồi 00 giờ 35 phút ngày 20/4/2021 khi Th đang chở L đi tìm địa điểm sử dụng ma túy, đến khu vực trước cửa số nhà 18 phố Phú Viên, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an phường Bồ Đề phát hiện **0,369** gam ma túy loại **Methaphetamin** đang được cất giấu trong túi quần phía trước bên phải của Phạm Tuấn L.

Hành vi cất giấu ma túy với mục đích để sử dụng của Phạm Tuấn L đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Đối với Trần Đức Th biết Phạm Tuấn L mua ma túy để sử dụng, khi L rủ rê thì Th đã hưởng ứng và cùng đi, thậm chí còn cầm lái chở L đi mua ma túy và tìm địa điểm để cùng sử dụng. Hành vi của Trần Đức Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự với vai trò đồng phạm với L.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[4] Đánh giá vai trò của từng bị cáo trong vụ án và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo thực hiện với tính chất đồng phạm giản đơn và đều là người thực hành. Bị cáo L là người chủ động rủ Th và là người trực tiếp giao dịch mua ma túy, còn bị cáo Th sau khi được rủ rê thì đã tiếp nhận ý chí và cùng bị cáo L thực hiện hành vi. Do vậy, đánh giá vai trò của bị cáo L cao hơn bị cáo Th.

Bị cáo Phạm Tuấn L phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Trần Đức Th đã từng bị xử phạt 20 tháng tù về tội cùng loại vào năm 2018, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/12/2019, đến nay chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm” theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo đều khai báo thành khẩn, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Do vậy, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã viện dẫn thì phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt của bị cáo Th cao hơn bị cáo L, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[7] Xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- 01 xe máy nhãn hiệu Jupiter, BKS 89H8-1073 xác định là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Xinh (mẹ bị cáo L), không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Bà Xinh cho L mượn xe làm phương tiện đi lại, không biết việc L sử dụng xe để đi mua ma túy. Xe máy nêu trên đã được xử lý xong tại giai đoạn điều tra theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự (trả lại cho bà Xinh), nên Tòa án không giải quyết.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của các bị cáo theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 46, Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Tuấn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, trả lại cho bị cáo Trần Đức Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám đã qua sử dụng, vì không phải là vật chứng của vụ án, theo Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Đối với người bán ma túy cho L, do L khai không biết nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[9] Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 38, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điểm a Khoản 1 Điều 46, Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự (bị cáo Th áp dụng thêm Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự); Điểm a Khoản 2 và Điểm a Khoản 3 Điều 106, các Điều 136, 290, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố các bị cáo **Phạm Tuấn L** và **Trần Đức Th** phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**;

- Xử phạt bị cáo **Phạm Tuấn L 20 (hai mươi) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/4/2021;

- Xử phạt bị cáo **Trần Đức Th 24 (hai mươi bốn) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/4/2021;

- Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì có ghi khối lượng 0,369gam Methamphetamine (phòng PC09 thu mẫu 0,067gam); bên ngoài có chữ ký của của các bị cáo cùng giám định viên Nguyễn Thị Thành và cán bộ phòng Bồ Đề (Nguyễn Tiến Đức), hiện đang lưu giữ tại Kho vật chứng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên theo Lệnh nhập kho vật chứng số 129 ngày 28/4/2021 và Phiếu nhập kho vật chứng ngày 29/4/2021;

+ Trả lại cho bị cáo Phạm Tuấn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, trả lại cho bị cáo Trần Đức Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám đã qua sử dụng, hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/7/2021.

- Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Long Biên;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA DS Q. Long Biên;
- Bộ phận THA HS Tòa án ND quận Long Biên;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh